

Họ và tên học sinh: Lớp: 2A...

1. Đọc thầm câu chuyện sau:

VOI TRẢ NGHĨA

Lần ấy vào rừng, gặp một chú voi con bị sa xuống đầm lầy, tôi nhờ mấy người bạn quần tượng đến giúp sức kéo chú lên bờ.

Chú run run, hươ vùi lên người tôi hít hít. Thấy chú còn bé quá, tôi cho chú mấy miếng đường rồi xua chú vào rừng.

Vài năm sau, tôi chặt gỗ làm nhà. Một buổi sáng, tôi sững sốt khi thấy năm sáu cây gỗ mới đốn đã được đưa về trước ngõ. Tôi bèn nấp kín để xem thì thấy hai con voi lễ mễ khiêng gỗ đến.

Tôi nhận ra chú voi con ngày trước. Còn con voi lớn, chắc là mẹ nó. Đặt gỗ xuống, chú voi con tung vùi hít hít. Tôi chạy ra. Nó rống khê rồi tiến lên, hươ vùi trên mặt tôi. Nó nhận ra hơi quen ngày trước.

Mấy đêm sau, cặp voi đã chuyển hết số gỗ của tôi về bản.

(Theo VŨ HƯNG)

* **Quần tượng:** người trông nom, điều khiển voi

2. Dựa vào nội dung câu chuyện trên, hãy trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Khi thấy chú voi con bị sa lầy, nhân vật tôi đã làm gì ?

- a. Nhờ mấy người bạn quần tượng đến bắt voi con.
- b. Cho chú voi con mấy miếng đường rồi bỏ đi.
- c. Nhờ mấy quần tượng giúp sức đưa chú voi con lên bờ.

Câu 2: Ai giúp người quần tượng đưa gỗ về nhà ?

- a. Mẹ của chú voi con mà người quần tượng đã nuôi dạy.
- b. Hai mẹ con chú voi con mà người quần tượng đã cứu.
- c. Chú voi con mà người quần tượng đã cứu.

Câu 3: Chú voi con hươ vùi lên mặt người quần tượng để làm gì ?

- a. Để tìm hơi người quen.
- b. Để bày tỏ sự xúc động.
- c. Để bày tỏ sự giận dữ.

Câu 4: Câu chuyện trên cho em biết loài voi có đức tính gì đáng quý ?

- a. Voi khiêng gỗ rất giỏi.
- b. Voi thông minh, biết trả ơn.
- c. Voi hít ngửi để nhận ra người quen.

Câu 5: Qua việc làm của hai con voi, em thấy mình cần có thái độ như thế nào với người đã giúp đỡ mình ?

Câu 6: Câu “Tôi nhờ mấy người bạn quần tượng đến giúp.” thuộc kiểu câu nào ?

- a. Câu nêu hoạt động.
- b. Câu giới thiệu.
- c. Câu nêu đặc điểm.

Câu 7: Câu nào dưới đây là câu nêu đặc điểm?

- a. Người quần tượng cứu voi con khỏi đầm lầy.
- b. Tôi nấp kín một chỗ để xem hai con voi.
- c. Hai con voi thông minh, tình nghĩa.

Câu 8. Tìm và ghi lại các từ ngữ chỉ hoạt động có trong câu sau:

Đặt gỗ xuống, chú voi con tung vùi hít hít.

Câu 9. Viết các từ đã cho vào cột thích hợp:

thông minh kéo trả ơn quần tượng khỏe mạnh con voi

a) Từ chỉ sự vật	b) Từ chỉ hoạt động	c) Từ chỉ đặc điểm

Câu 9. Điền dấu chấm hỏi, dấu chấm than hoặc dấu phẩy vào ô trống thích hợp:

Một hôm Bác Hồ hỏi bác Lê:

- Anh có yêu nước không

Bác Lê ngạc nhiên lúng túng trong giây lát rồi trả lời:

- Có chứ